

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 74/2020/HSST
Ngày 08 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Kim Minh

2. Ông Nguyễn Thanh Sở

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Thoa- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 78/2020/HSST ngày 20/8/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Chảo Láo S; Giới tính: Nam; tên gọi khác: Triệu Văn C; Sinh ngày 18 tháng 7 năm 1986 Tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12;

Hộ khẩu thường trú: Thôn Nậm Cút, xã X, huyện B, tỉnh L.

Tiền sự: Không; Tiền án: có 02 tiền án:

Theo Bản án số 58 ngày 26/4/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tuyên phạt 12 tháng tù giam.

Theo Bản án số 149 ngày 29/9/2014 của Tòa án thành phố Lào Cai xét xử về tội “Trộm cắp tài sản và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm tuyên phạt 4 năm 3 tháng tù giam.

- Con ông: Chảo Láo L ; con bà: Chảo Kiến M

Vợ: Lý Mây X .

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Cù Thúy Minh- Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lào Cai - Có mặt

Người bị hại:

Anh Vũ Tiến M ; trú tại tổ 5, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 2h ngày 5/6/2020, Chảo Láo S đi bộ qua cửa sổ nhà 146 đường Tuệ Tĩnh có 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 24B2-81329, màu xám đen, không khóa cổ, Chảo Láo S nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên, Chảo Láo S đi đến dắt xe đi theo đường Tuệ Tĩnh đến khu vực chợ Kim Tân, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai. Chảo Láo S mượn 01 (một) chiếc cờ lê bằng kim loại của 01 (một) người đàn ông bán rau để tháo biển kiểm soát của xe máy vừa trộm cắp được, rồi bỏ chiếc biển kiểm soát và chiếc cờ lê vào trong túi nilon màu đen rồi phủ rau bắp cải lên trên để che dấu rồi ngủ tại khu vực chợ Kim Tân. Đến khoảng 6 giờ cùng ngày, Chảo Láo S cầm biển kiểm soát và cờ lê thuê xe ôm đi đến chợ Cốc Lếu rồi đi ra khu vực bờ kè đường Thủy Hoa thuộc phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai ném xuống sông Hồng. Sau đó, Chảo Láo S vào khu vực chợ Cốc Lếu thuê 01 (một) nam thanh niên không quen biết cùng đi xuống chỗ chiếc xe máy trộm cắp để phá ổ khóa điện của xe. Sau khi phá được ổ khóa điện Chảo Láo S nổ máy rồi điều khiển đi về để tại Ủy ban nhân dân xã Phìn Ngan, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai rồi đi bộ về nhà. Khoảng 17 ngày 7/6/2020 Chảo Láo S điều khiển xe máy đi từ xã Phìn Ngan, huyện Bát Xát đến khu vực xã Quang Kim, huyện Bát Xát thì bị Công an xã Quang Kim phối hợp với Công an phường Kim Tân, thành phố Lào Cai kiểm tra hành chính. Chảo Láo S không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc xe, có dấu hiệu nghi vấn nên Công an phường Kim Tân lập biên bản tạm giữ đồ vật tài sản của Chảo Láo S, gồm: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn xám đen, máy G3D4E1019278, số khung 1010LY248247, 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đỏ mận, 01 ví da màu nâu (đã qua sử dụng), số tiền 2.430.000đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Quá trình điều tra Chảo Láo S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ được gồm:

01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đỏ mận, 01 ví da màu nâu (đã qua sử dụng), số tiền 2.430.000đồng (hai triệu bốn trăm ba mươi nghìn)

Tại kết luận định giá số 48/KL - HĐ ĐG Ngày 12/6/2020, Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: Giá trị 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn xám đen, số máy G3D4E1019278, số khung 1010LY248247 có giá trị 39.200.000đồng

Tại bản cáo trạng số: 76/KSĐT ngày 20/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điều 173 khoản 2 điểm g Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa 8/12, gia đình thuộc diện hộ nghèo, nợ nần nhiều không đủ trang trải cuộc sống. Bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Chảo Láo Smức án tù 02 (hai) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trả lại tài sản thu giữ cho bị cáo theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Chảo Láo Smức án tù 02 (hai) đến 02 năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Xử lý vật chứng theo quy định và tính án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Chảo Láo S: Vào khoảng 2h ngày 5/6/2020, Chảo Láo S đi bộ qua cửa sổ nhà 146 đường Tuệ Tĩnh thấy có 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 24B2-81329, màu xám đen, không khóa cổ bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp. Sau khi trộm cắp được chiếc xe bị cáo đi về nhà. Ngày 07/6/2020 Chảo Láo S điều khiển xe máy đi từ xã Phìn Ngan, huyện Bát Xát đến khu vực xã Quang Kim, huyện Bát Xát thì bị Công an xã Quang Kim phối hợp với Công an phường Kim Tân, thành phố Lào Cai kiểm tra hành chính và bắt giữ. Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp tang vật

Hành vi nêu trên đã được bị cáo Chảo Láo S~~kh~~ai nhận tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Chảo Láo S đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, Chảo Láo S là người hiện đang có 02 tiền án. Chảo Láo Slần kết án trước đã bị kết án với tình tiết tăng nặng là tái phạm, tại thời điểm phạm tội chưa được xóa án tích. Vì vậy lần phạm tội này của Chảo Láo S phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Chảo Láo S~~v~~ề tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của nhà nước và công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục bị cáo trở thành con người sống có ích cho xã hội đồng thời mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Chảo Láo S là người có nhân thân xấu, hiện có 02 tiền án chưa được xóa án tích

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho người bị hại, hành vi phạm tội gây thiệt hại không lớn, đây là những tình tiết giảm nhẹ cho nên cần áp dụng điểm h, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định. Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 5 triệu đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại Vũ Tiến Mạnh 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn xám đen, số máy G3D4E1019278, số khung 1010LY248247 trộm cắp xét thấy phù hợp lên chấp nhận.

[7] Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết.

Đối với người đàn ông đã cho Chảo Láo Smượn chiếc cờ lê để tháo biển kiểm soát của xe máy và người thanh niên mà Chảo Láo Sthuê phá khóa chiếc xe trộm cắp ngày 5/6/2020. Bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này ở đâu nên không xác minh làm rõ được.

Đối với 01 (một) chiếc cờ lê bằng kim loại dài khoảng 10cm, màu đen, hai đầu cờ lê dạng đầu mở và 01 chiếc biển kiểm soát 24B2- 813.29. Quá trình điều tra xác định: Chảo Láo Scho chiếc cờ lê và chiếc biển kiểm soát trên vào 01 (một) túi nilon màu đen rồi ném xuống sông Hồng, không nhớ tại vị trí nào, nên không thu giữ được được.

Tài sản tạm giữ gồm: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đỏ mận, 01 ví da màu nâu (đã qua sử dụng), số tiền 2.430.000đồng (hai triệu bốn trăm ba mươi nghìn) tiền Việt nam là tài sản của Chảo Láo S không liên quan đến việc phạm tội nhưng bị cáo còn phải chịu tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho bị cáo 01 ví da màu nâu (đã qua sử dụng).

Đối với đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng của Người bào chữa cho bị cáo là không chính đáng vì bị cáo có tài sản bị tạm giữ có giá trị.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm g khoản 2; khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự điểm h, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự Tuyên bố bị Chảo Láo S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Chảo Láo S 02 (hai) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam ngày 08/6/2020.

Phạt bị cáo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tạm giữ của bị cáo 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đỏ mận, số tiền 2.430.000đồng (hai triệu bốn trăm ba mươi nghìn) tiền Việt Nam Trả lại cho bị cáo 01 ví da màu nâu (đã qua sử dụng) Theo biên bản giao nhận của Chi cục Thi hành án ngày 12/8/2020.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật

Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP 2;
- Công an TP 3;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; BH5;
- BH
- T.H.A 3;
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Vân